

BÉ ĐI KHẮP MỌI NƠI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG GÌ

Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 9/03 đến ngày 3/4/ 2026

TT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
* Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Hô hấp: Máy bay, người hoa, thổi bóng bay, thổi nơ - Tay: Giơ cao, Đưa sang ngang, Đưa ra phía trước - Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang hai bên, Vặn người sang hai bên, Cúi về phía trước - Chân: Co duỗi từng chân, Ngồi xuống đứng lên	* Chơi - Tập có chủ định: - Bài thể dục sáng; Bài tập phát triển chung - Hô hấp: Máy bay, Người hoa, Thổi bóng bay, thổi nơ - Tay: Giơ cao, Đưa sang ngang, Đưa ra phía trước - Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang hai bên, Vặn người sang hai bên, Cúi về phía trước - Chân: Co duỗi từng chân, Ngồi xuống đứng lên	
2	- Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động : Đi bước qua gậy kê cao (5cm	- Đi bước qua gậy kê cao (5cm)	*Chơi - Tập có chủ định: - Đi bước qua gậy kê cao (5cm)	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi trườn chui qua cổng	- Bò, Trườn chui qua cổng	* Chơi - Tập có chủ định: - Bò, Trườn chui qua cổng	
5	- Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m)	- Ném xa bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m) - Bò chui qua cổng - Tung bóng bằng 2 tay	*Chơi - Tập có chủ định: - Ném xa bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m) - Bò chui qua cổng - Tung bóng bằng 2 tay	
6	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện " múa	- Nhón nhặt đồ vật - Chồng, xếp 6-8 khối - Tập cầm bút tô, vẽ.	* Chơi- tập có chủ định: HDVĐV:	

	khéo".		+ Xếp tàu hỏa.. + Nặn bánh xe + Xâu vòng xen kẽ đỏ-vàng-xanh + Tô màu PTGT đường thủy
7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; Xếp tàu hỏa; Nặn bánh xe; Tô màu phương tiện giao thông...		

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

11	- Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...).	- Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Rèn trẻ thói quen khi ăn không nói chuyện, tự xúc cơm ăn - Rèn trẻ tự lấy chăn gối, Chuẩn bị chỗ ngủ.
14	- Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch dưới lòng đường, thò đầu, thò tay khi đi xe	- Nhận biết 1 số hoạt động nguy hiểm và phòng tránh. - Không chơi ở khu nhiều xe qua lại, không tự ý trèo lên xe, qua đường phải có người lớn dắt...	* Hoạt động chơi buổi chiều - Giáo dục trẻ một hành động đi đúng đường, ngồi xe phải đội mũ bảo hiểm, không được tự ý qua đường.....

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

15	- Trẻ biết Sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh, tiếng còi, động cơ của một số PTGT quen thuộc.	* Hoạt động chơi - HĐVĐV : Xếp tàu hỏa, xếp các phương tiện giao thông, tô màu PTGT đường bộ, tô màu PTGT đường thủy... - Chơi động : Kéo đẩy xe, chơi với bóng, vòng
19	- Trẻ biết nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của 1 số PTGT quen thuộc	- Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi.	* Chơi - tập có chủ định - NB: + Xe đạp, xe máy, + Ô tô - xích lô + Ca nô, tàu thủy + Máy bay, tàu hỏa
21	- Trẻ biết chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ	- Vị trí trong không gian so với bản thân trẻ.	* Hoạt động chơi : - Chơi với đồ chơi theo

	chơi có kích thước to/nhỏ.	- Trên dưới.	ý thích.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
24	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện: Xe lu và xe ca	- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. - Xe lu, xe ca đi như thế nào.....	* Chơi - tập có chủ định - Truyện: Xe lu và xe ca	
25	Trẻ có khả năng phát âm rõ tiếng	- Phát âm các âm khác nhau. Xe đạp, xe máy, ô tô, xích lô, ca nô, tàu thủy.	* Chơi - tập có chủ định: - NB: + Xe đạp, xe máy, + Ô tô - xích lô + Ca nô, tàu thủy * Hoạt động chơi: - Chơi với đồ dùng, đồ chơi ở các góc	
26	- Trẻ có thể đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn: Xe lu và xe ca. - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng "Đèn đỏ đèn xanh"; "Con tàu"; Cống	* Chơi - tập có chủ định: + Thơ: Đèn đỏ đèn xanh, Con tàu, Cống + Ca dao: Đi cầu đi quán	
27	- Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc của 1 số PTGT...	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng. Bài thơ: Đèn đỏ đèn xanh, Con tàu, cống.	* Chơi - tập có chủ định: + Thơ: "Đèn đỏ đèn xanh, Con tàu, Cống"	
28	Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau - Chào hỏi, trò chuyện. Bày tỏ nhu cầu của bản thân. - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: Xe gì đây...?	- Sử dụng các từ chỉ đặc điểm, hành động quen thuộc của 1 số phương tiện giao thông.	* Hoạt động chơi: - HDG: Góc Phân vai: bán hàng (Bán 1 số PTGT)	

29	- Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn hay khi tham gia giao thông.	* Hoạt động chơi - Chơi theo ý thích, chơi mọi lúc mọi nơi
30	- Trẻ thích xem tranh ảnh...có thể biết lật mở từng trang khi “đọc sách”	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh - Tự lật mở sách khi “đọc sách”	* Hoạt động chơi - Cho trẻ xem tranh về một số PTGT (Lồng TCTV) Ô tô tải, ô tô khách
4. Lĩnh vực phát triển TC, KNXH và thẩm mỹ			
38	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	- Sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong khi chơi.	* Hoạt động chơi - Thao tác vai: Bán hàng (Bán các PTGT) Bác sỹ, bế em, cho em ăn
39	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* Chơi - tập có chủ định: - TCM: Qua suối; Ô tô vào bến; Chèo thuyền; Một đoàn tàu nhỏ xíu.
41	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc: Lái ô tô. - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Nghe hát: Nhớ lời cô dẫn; Em đi chơi thuyền + Hát: Em tập lái ô tô + VĐ: Lái ô tô, Đoàn tàu nhỏ xíu + TCÂN: Hãy lắng nghe.	* Chơi - Tập có chủ định - Nghe hát: Nhớ lời cô dẫn; Em đi chơi thuyền + Hát: Em tập lái ô tô + VĐ: Lái ô tô, Đoàn tàu nhỏ xíu + TCÂN: Hãy lắng nghe.
42	- Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguyệt ch nguyệt).	-Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, xếp hình + Nặn bánh xe + Tô màu PTGT + Xếp tàu hỏa - Xem tranh: trò chuyện	* Chơi - tập có chủ định HĐVĐV + Nặn bánh xe + Xâu vòng xen kẽ đỏ vàng xanh + Tô màu PTGT đường

		về nội dung tranh	thủy + Xếp tàu hỏa; Xếp ô tô. * HĐC: Xem tranh, trò chuyện về nội dung tranh	
--	--	-------------------	---	--

CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề: Bé đi khắp mọi nơi bằng phương tiện giao thông gì
- Đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề.
- Đàn, đài, băng cát xéc, hoa cài tay, phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Đào Thắm